

CÔNG TY CỔ PHẦN  
CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 164.../Traphaco CNC

Hưng Yên, ngày 26 tháng 05 năm 2025

V/v Hồ sơ tự công bố trong thành phần có

chứa thảo dược



Kính gửi: Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm – Sở y tế Hưng Yên

Địa chỉ: Xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Lời đầu tiên, công ty chúng tôi xin cảm ơn sự hướng dẫn, giúp đỡ của Quý Chi cục trong thời gian vừa qua. Hiện nay, công ty đã được Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm tiếp nhận Bản tự công bố cho 05 sản phẩm trong thành phần có chứa các loại thảo dược, bao gồm:

TT	Tên sản phẩm	Thành phần	Số tự công bố	Ngày công bố
1.	Trà Cúc hoa Đông trùng hạ thảo	Cho 1 túi lọc 2 g: Táo đỏ, Cúc hoa vàng $\geq 200$ mg, Đông trùng hạ thảo $\geq 40$ mg.	01/Traphaco-CNC/2024	Ngày 08/01/2024
2.	Thực phẩm bổ sung Linh chi Gold CG	Mỗi 50 ml sản phẩm chứa: Nước tinh khiết, Cao Linh chi đỏ Nhất long 200 mg (Linh chi 2 g), Cao Đông trùng hạ thảo Sapa 30 mg,ENZOGENOL® (Chiết xuất cây thông đỏ) – New Zealand 12 mg, Chiết xuất Hồng sâm Hàn quốc 10 mg, Xạ đen, Bán chi liên, Bạch hoa xà thiệt thảo, Vitamin B1, Vitamin B6, Chất bảo quản (Kali sorbat INS 202), Chất tạo ngọt tổng hợp (Dung dịch sorbitol 70% INS 420(ii), Sucralose INS 955).	05/Traphaco-CNC/2024	Ngày 31/05/2024
3.	Trà nén Cúc hoa Đông trùng hạ thảo	Cho 1 viên trà 4 g: Lá Đinh lăng, Cúc hoa vàng 1 g, Đảng sâm, Cỏ ngọt, Đông trùng hạ thảo 100 mg, Hồng hoa.	08/Traphaco-CNC/2024	Ngày 30/10/2024
4.	Trà Good Sleep G9	Cho 1 túi lọc 2 g: Thảo quyết minh, Kim anh, Ngũ vị tử, Phục thần, Cam thảo.	10/Traphaco-CNC/2024	Ngày 13/11/2024
5.	Trà nén Cúc hoa Đinh lăng GACP	Cho 1 viên trà 4 g: Lá Đinh lăng 2,3 g, Cúc hoa vàng 1 g, Đảng sâm, Lạc tiên, Đông trùng hạ thảo, Cỏ ngọt, Hồng hoa.	02/Traphaco-CNC/2025	Ngày 24/03/2025

Liên quan đến các yêu cầu trong công văn số 74/ATTP-VP ngày 21/03/2025 về việc hồ sơ tự công bố trong thành phần nguyên liệu có chứa thảo dược của Quý Chi cục, chúng tôi xin được giải trình như sau:

- Về việc cung cấp bằng chứng khoa học hoặc các bài thuốc dân gian để chứng minh khi phối trộn các loại thảo dược với nhau không gây ra tác dụng phụ làm ảnh hưởng đến sức khỏe người sử dụng: Trong hồ sơ tự công bố các sản phẩm trên, chúng tôi đã nộp đầy đủ tài liệu, bằng chứng khoa học chứng minh các thành phần thảo dược trong sản phẩm không kiêng kỵ lẫn nhau và khi phối trộn không gây ra tác dụng phụ làm ảnh hưởng đến sức khỏe người sử dụng.

- Về việc ghi rõ đối tượng sử dụng, đối tượng không được phép sử dụng trong hồ sơ công bố, trên nhãn sản phẩm để người tiêu dùng biết, sử dụng đúng mục đích, đối tượng: Trong hồ sơ công bố và trên nhãn sản phẩm, chúng tôi đã ghi đầy đủ, rõ ràng đối tượng sử dụng, đối tượng không được phép sử dụng theo khuyến cáo trong các tài liệu chứng minh.

Bằng công văn này, chúng tôi xin được giải trình các nội dung theo yêu cầu trong công văn của Quý Chi cục. Kính mong Quý Chi cục xem xét và hỗ trợ công ty chúng tôi.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn! *Handwritten signature*

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY**



*ThS. Trịnh Thanh Huyền*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu:

CÔNG TY CỔ PHẦN  
CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 163.../Traphaco-CNC

Hung Yên, ngày 26 tháng 05 năm 2025

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM mức công bố	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số 728... ngày 29/5/2025
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC.....
	Phòng: Phòng kinh doanh
Sao.....	Kính gửi: Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm – Sở y tế Hưng Yên

THÔNG BÁO

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO

Địa chỉ: Xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Lời đầu tiên, công ty chúng tôi xin cảm ơn sự hướng dẫn, giúp đỡ của quý Chi cục trong thời gian vừa qua.

Ngày 15/04/2025 Công ty chúng tôi đã được Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm tiếp nhận Bản tự công bố cho sản phẩm Thực phẩm bổ sung HS-Collagen - Số 04/Traphaco-CNC/2025. Trong quá trình triển khai sản phẩm ra thị trường, theo nhu cầu sản xuất và kinh doanh, công ty chúng tôi xin được bổ sung mức công bố chỉ tiêu Collagen trong bản tiêu chuẩn của sản phẩm (file đính kèm).

Chúng tôi xin cam kết thay đổi trên không làm ảnh hưởng đến các nội dung liên quan đến xuất xứ, thành phần, đối tượng sử dụng... của sản phẩm như Bản tự công bố sản phẩm đã được chi cục tiếp nhận.

Bằng thông báo này, công ty kính đề nghị Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hưng yên hỗ trợ tiếp nhận điều chỉnh thông tin cho hồ sơ tự công bố của chúng tôi.

Chúng tôi xin gửi kèm công văn Bản tiêu chuẩn sản phẩm để Quý Cục theo dõi và đối chiếu.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn!

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



ThS. Trịnh Thanh Huyền

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

# CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO

## BẢN TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM Số: 06/TRA/2025/TRAPHACO-CNC

- Sản phẩm:** Thực phẩm bổ sung HS - Collagen
- Tên, địa chỉ cơ sở sản xuất:**  
Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco  
Địa chỉ: xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.
- Trạng thái sản phẩm:**
  - Hình dạng: Dung dịch
  - Màu sắc, mùi vị: Dung dịch đồng nhất, mùi vị đặc trưng.  
Sản phẩm có thể có lắng ở đáy lọ nhưng không ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm, trở nên đồng nhất sau khi lắc đều.
  - Quy cách đóng gói: Lọ 20 ml, 30 ml, 50 ml, 100 ml; Hộp 5 lọ, 6 lọ, 8 lọ, 10 lọ, 20 lọ, 30 lọ. Gói 10 ml, 20 ml, 30 ml; Hộp 10 gói, 20 gói, 30 gói. Quy cách đóng gói có thể thay đổi phụ thuộc vào nhu cầu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.
- Thành phần:** Mỗi lọ 50 ml chứa:  
Nước tinh khiết, Verisol® P (Collagen Hydrolysate) 5000 mg, Cúc hoa vàng, Chất tạo ngọt (Sorbitol), Chất bảo quản (Natri benzoat, Kali sorbat), Chất ổn định (Glycerin), Chất điều chỉnh độ acid (Acid citric monohydrate), Chất làm mát (Cooling flavor), Hương tổng hợp (hương vải).
- Đối tượng sử dụng:**  
Người lớn muốn bổ sung Collagen giúp tăng độ đàn hồi, độ ẩm và săn chắc cho da, phòng ngừa vấn đề về lão hóa da như da khô, nhiều nếp nhăn; giúp làm mờ vết thâm, nhanh lành sẹo.
- Chỉ tiêu hóa lý:**

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức công bố
1.	Collagen Hydrolysate	mg/50 ml	$\geq 3500$
2.	Năng lượng	kcal/100 ml	$\geq 20$
3.	Carbohydrat	g/100 ml	$\geq 2,5$
4.	Lipid	g/100 ml	$\leq 0,5$



5.	Protein	g/100 ml	$\geq 4$
6.	Natri	mg/100 ml	$\geq 5$

**7. Chỉ tiêu an toàn:**

**7.1. Giới hạn về vi sinh vật.**

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	$2 \times 10^4$
2	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/ml	$2 \times 10^2$
3	Enterobacteriaceae (Vi khuẩn Gram âm dung nạp mật)	CFU/ml	$1 \times 10^2$
4	<i>Escherichia coli</i>	Trong 1 ml	Không được có
5	<i>Salmonella spp.</i>	Trong 10 ml	Không được có
6	<i>Staphylococcus aureus</i>	Trong 1 ml	Không được có

**7.2. Giới hạn về kim loại nặng (theo QCVN 8-2:2011/BYT)**

STT	Tên kim loại nặng	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Chì (Pb)	mg/l	3,0
2	Cadimi (Cd)	mg/l	1,0
3	Thủy ngân (Hg)	mg/l	0,1

**8. Hướng dẫn sử dụng:** Xem trên nhãn sản phẩm đính kèm hồ sơ.

**9. Thời hạn sử dụng:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên bao bì.

**10. Hướng dẫn bảo quản:** Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30 °C, tránh ánh sáng trực tiếp. Để xa tầm tay trẻ em.

Hưng Yên, ngày 26 tháng 05 năm 2025

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

(Ký tên, đóng dấu)



ThS. *Trình Thanh Huyền*



CÔNG TY CỔ PHẦN  
CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 162.../Traphaco-CNC  
V/v Điều chỉnh thông tin mức công bố

Hưng Yên, ngày 23 tháng 05 năm 2025

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 729... ngày 23/5/2025
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
Kính gửi: Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm – Sở y tế Hưng Yên	
Sắp.....	

THÔNG BÁO

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO

Địa chỉ: Xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Lời đầu tiên, công ty chúng tôi xin cảm ơn sự hướng dẫn, giúp đỡ của quý Chi cục trong thời gian vừa qua.

Ngày 11/03/2025 Công ty chúng tôi đã được Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm tiếp nhận Bản tự công bố cho sản phẩm Thực phẩm bổ sung Viên kẽm Amagain - Số 01/Traphaco-CNC/2025.

Trong quá trình triển khai sản phẩm ra thị trường, theo nhu cầu sản xuất và kinh doanh, công ty chúng tôi xin được điều chỉnh mức công bố chỉ tiêu Kẽm trong bản tiêu chuẩn của sản phẩm: Sửa từ “Kẽm  $\geq 6$  mg/viên” thành “Kẽm  $\geq 7$  mg/viên” (file đính kèm).

Chúng tôi xin cam kết thay đổi trên không làm ảnh hưởng đến các nội dung liên quan đến xuất xứ, thành phần, đối tượng sử dụng... của sản phẩm như Bản tự công bố sản phẩm đã được chi cục tiếp nhận.

Bằng thông báo này, công ty kính đề nghị Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hưng yên hỗ trợ tiếp nhận điều chỉnh thông tin cho hồ sơ tự công bố của chúng tôi.

Chúng tôi xin gửi kèm công văn Bản tiêu chuẩn sản phẩm để Quý Cục theo dõi và đối chiếu.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn! *TH*

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



ThS. *Trình Thanh Huyền*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

# CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO

## BẢN TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM Số: 02/TRA/2025/TRAPHACO-CNC

- Sản phẩm:** Thực phẩm bổ sung **Viên kẽm Amagain**
- Tên, địa chỉ cơ sở sản xuất:**  
Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco  
Địa chỉ: xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.
- Trạng thái sản phẩm:**
  - Hình dạng: Viên nang cứng
  - Màu sắc, mùi vị: Viên có màu sắc và mùi vị đặc trưng.
  - Khối lượng trung bình viên (gồm vỏ nang):  $540 \text{ mg} \pm 10 \%$
  - Quy cách đóng gói: Hộp 1 lọ, 2 lọ x 30 viên, 60 viên, 90 viên, 120 viên, 150 viên, 180 viên. Hộp 2 vỉ, 3 vỉ, 5 vỉ, 6 vỉ, 10 vỉ x 10 viên. Túi x 21 viên, 30 viên, 60 viên, 90 viên, 120 viên. Quy cách đóng gói có thể thay đổi phụ thuộc vào nhu cầu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.
- Thành phần:** Mỗi viên nang cứng chứa:  
Kẽm 10 mg (tương đương Kẽm Bisglycinate 35,5 mg), Oxxynea WS 67,5 mg, Chất độn (Tinh bột sắn), Chất chống đông vón (Bột Talc, Magnesi stearat, Colloidal silicon dioxide), Chất kết dính (Povidone), Chất bảo quản (Methylparaben, Propylparaben), Vỏ nang gelatin.
- Đối tượng sử dụng:**  
Người lớn thiếu hụt kẽm, phù hợp với:  
Người sức khỏe kém, mệt mỏi, chán ăn, tóc rụng. Người có nhu cầu bổ sung kẽm.
- Chỉ tiêu hóa lý:**

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức công bố
1.	Kẽm	mg/viên	$\geq 7$
2.	Năng lượng	kcal/viên	$\geq 0,64$
3.	Carbohydrat	g/viên	$\geq 0,144$
4.	Lipid	g/viên	$\leq 0,0027$



5.	Protein	g/viên	$\geq 0,034$
6.	Natri	mg/viên	$\leq 3$

**7. Chỉ tiêu an toàn:**

**7.1. Giới hạn về vi sinh vật.**

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	$5 \times 10^4$
2	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/g	$5 \times 10^2$
3	Enterobacteriaceae (Vi khuẩn Gram âm dung nạp mật)	CFU/g	$1 \times 10^2$
4	<i>Escherichia coli</i>	Trong 1 g	Không được có
5	<i>Salmonella</i> spp.	Trong 25 g	Không được có

**7.2. Giới hạn về kim loại nặng (theo QCVN 8-2:2011/BYT)**

STT	Tên kim loại nặng	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Chì (Pb)	mg/kg	3,0
2	Cadimi (Cd)	mg/kg	1,0
3	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,1



**8. Hướng dẫn sử dụng:** Xem trên nhãn sản phẩm đính kèm hồ sơ.

**9. Thời hạn sử dụng:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên bao bì.

**10. Hướng dẫn bảo quản:** Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30 °C, tránh ánh sáng trực tiếp. Để xa tầm tay trẻ em.

Hưng Yên, ngày 23 tháng 05 năm 2025

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

(Ký tên, đóng dấu)



ThS. *Trinh Thanh Huyền*

2	Cadimi (Cd)	mg/l	1,0
3	Thủy ngân (Hg)	mg/l	0,1

5. **Hướng dẫn sử dụng:** Xem trên nhãn sản phẩm đính kèm hồ sơ.
6. **Thời hạn sử dụng:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên bao bì.
7. **Hướng dẫn bảo quản:** Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 25 °C, tránh ánh sáng trực tiếp. Để xa tầm tay trẻ em.

Hưng Yên, ngày 23 tháng 05 năm 2025 <sup>rua</sup>

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

(Ký tên, đóng dấu)



ThS. *Trình Thanh Huyền*



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 159/Traphaco-CNC  
V/v Điều chỉnh thông tin mức công bố

Hung Yên, ngày 23 tháng 05 năm 2025

<b>CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM</b>	
<b>CÔNG VĂN ĐẾN</b>	Số: <u>72</u> ngày <u>29/5/2024</u>
	<b>CHUYÊN</b>
	Lãnh đạo CC... <u>Kính gửi:</u> Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm – Sở y tế Hưng Yên
	Phòng: .....
Sơ lện. tô chức. cá nhân: <u>CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO</u>	

**THÔNG BÁO**

**Kính gửi:** Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm – Sở y tế Hưng Yên

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO**

Địa chỉ: Xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Lời đầu tiên, công ty chúng tôi xin cảm ơn sự hướng dẫn, giúp đỡ của quý Chi cục trong thời gian vừa qua.

Ngày 13/11/2023 Công ty chúng tôi đã được Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm tiếp nhận Bản tự công bố cho sản phẩm Thực phẩm bổ sung Natural DHA - Số 04/Traphaco-CNC/2023. Trong quá trình triển khai sản phẩm ra thị trường, theo nhu cầu sản xuất và kinh doanh, công ty chúng tôi xin được điều chỉnh mức công bố chỉ tiêu DHA trong bản tiêu chuẩn của sản phẩm: Sửa từ “DHA  $\geq$  120,0 mg/ml” thành “DHA  $\geq$  130,0 mg/ml” (file đính kèm).

Chúng tôi xin cam kết thay đổi trên không làm ảnh hưởng đến các nội dung liên quan đến xuất xứ, thành phần, đối tượng sử dụng... của sản phẩm như Bản tự công bố sản phẩm đã được chi cục tiếp nhận.

Bằng thông báo này, công ty kính đề nghị Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hưng yên hỗ trợ tiếp nhận điều chỉnh thông tin cho hồ sơ tự công bố của chúng tôi.

Chúng tôi xin gửi kèm công văn Bản tiêu chuẩn sản phẩm để Quý Cục theo dõi và đối chiếu.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn! *HL*

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY**



*ThS. Trịnh Thanh Huyền*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu:

# CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO

## BẢN TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM Số: 04/TRA/2023/TRAPHACO-CNC

1. **Sản phẩm:** Thực phẩm bổ sung **Natural DHA**

2. **Tên, địa chỉ cơ sở sản xuất:**

Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco

Địa chỉ: xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

3. **Trạng thái sản phẩm:**

- Hình dạng: Dung dịch

- Màu sắc, mùi vị: Dung dịch đồng nhất, mùi vị đặc trưng.

Quy cách đóng gói: Hộp 1 lọ, 2 lọ, 3 lọ. Lọ 10 ml, 15 ml, 20 ml, 25 ml, 30 ml, 50 ml.

Quy cách đóng gói có thể thay đổi phụ thuộc vào nhu cầu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

4. **Thành phần:**

Omegavie® DHA 400 Clear algae Sensory quality silver® 5 baby food 463,88 mg/ml (tương đương 185,5 mg/ml DHA và 5,5 mg/ml EPA), Dầu hương dương, Chất chống oxy hóa (Butyl hydroxyanisol INS 320, Butyl hydroxytoluen INS 321), Hương liệu tổng hợp (hương chuối, hương cam, hương dâu...).

5. **Đối tượng sử dụng:**

- Trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ cần bổ sung DHA, cần thiết cho sự phát triển của hệ thần kinh và não bộ.

- Trẻ thị lực kém, chậm phát triển.

6. **Chỉ tiêu hóa lý:**

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức chất lượng
1.	DHA	mg/ml	$\geq 130,0$

7. **Chỉ tiêu an toàn:**

a. **Giới hạn về vi sinh vật.**

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	$10^4$
2	Coliforms	CFU/ml	10
3	E.coli	CFU/ml	10
4	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/ml	100

7.2. **Giới hạn về kim loại nặng.**

STT	Tên kim loại nặng	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Chì (Pb)	mg/l	3,0



CÔNG TY CỔ PHẦN  
CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 161./Traphaco-CNC

Hưng Yên, ngày 23 tháng 05 năm 2025

V/v Điều chỉnh thông tin mức công bố

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG	Số: 161... ngày 23/5/2025
VĂN	CHUYÊN
ĐẾN	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
	Sao.....

**THÔNG BÁO**

Kính gửi: Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm – Sở y tế Hưng Yên

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO

Địa chỉ: Xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Lời đầu tiên, công ty chúng tôi xin cảm ơn sự hướng dẫn, giúp đỡ của quý Chi cục trong thời gian vừa qua.

Ngày 10/04/2025 Công ty chúng tôi đã được Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm tiếp nhận Bản tự công bố cho sản phẩm Thực phẩm bổ sung HS-Glutathion - Số 03/Traphaco-CNC/2025.

Trong quá trình triển khai sản phẩm ra thị trường, theo nhu cầu sản xuất và kinh doanh, công ty chúng tôi xin được điều chỉnh mức công bố chỉ tiêu Glutathion trong bản tiêu chuẩn của sản phẩm: Sửa từ “Glutathion  $\geq$  40 mg/viên” thành “Glutathion  $\geq$  70 mg/viên” (file đính kèm).

Chúng tôi xin cam kết thay đổi trên không làm ảnh hưởng đến các nội dung liên quan đến xuất xứ, thành phần, đối tượng sử dụng... của sản phẩm như Bản tự công bố sản phẩm đã được chi cục tiếp nhận.

Bằng thông báo này, công ty kính đề nghị Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hưng yên hỗ trợ tiếp nhận điều chỉnh thông tin cho hồ sơ tự công bố của chúng tôi.

Chúng tôi xin gửi kèm công văn Bản tiêu chuẩn sản phẩm để Quý Cục theo dõi và đối chiếu.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn!



ThS. Trịnh Thanh Huyền

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu:

# CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO

## BẢN TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM Số: 04/TRA/2025/TRAPHACO-CNC

- Sản phẩm:** Thực phẩm bổ sung HS - Glutathion
- Tên, địa chỉ cơ sở sản xuất:**  
Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco  
Địa chỉ: xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.
- Trạng thái sản phẩm:**
  - Hình dạng: Viên nén
  - Màu sắc, mùi vị: Viên nén có màu sắc và mùi vị đặc trưng.
  - Khối lượng trung bình viên: 500 mg  $\pm$  15,0 %.
  - Quy cách đóng gói: Hộp 1 lọ, 2 lọ x 30 viên, 60 viên, 90 viên, 120 viên, 150 viên, 180 viên. Hộp 1 gói, 2 gói x 30 viên, 60 viên, 90 viên, 120 viên, 150 viên, 180 viên. Hộp 2 vỉ, 3 vỉ, 5 vỉ, 6 vỉ, 10 vỉ x 10 viên. Quy cách đóng gói có thể thay đổi phụ thuộc vào nhu cầu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.
- Thành phần:** Mỗi viên 500 mg chứa:  
Glutathion 100 mg, Chất độn (Dextrates, Microcrystalline cellulose, Croscarmellose sodium), Chất điều vị (Aspartam), Chất chống đông vón (Colloidal silicon dioxide, Magnesi stearat), Chất bảo quản (Propyl parahydroxybenzoate, Methyl parahydroxybenzoate), Hương tổng hợp (Bột hương nho).
- Đối tượng sử dụng:**  
Người lớn muốn cải thiện làn da khi da bị lão hóa, nhiều nếp nhăn, da không đều màu, nám, sạm da, tàn nhang.  
Người lớn có nhu cầu chăm sóc da, làm sáng đẹp da.
- Chỉ tiêu hóa lý:**

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức công bố
1.	Glutathion	mg/viên	$\geq 70$
2.	Năng lượng	kcal/2 viên	$\geq 0,174$
3.	Carbohydrat	g/2 viên	$\geq 0,04$
4.	Lipid	g/2 viên	$\leq 0,1$



5.	Protein	g/2 viên	$\geq 0,02$
6.	Natri	mg/2 viên	$\geq 0,1$

**7. Chỉ tiêu an toàn:**

**7.1. Giới hạn về vi sinh vật.**

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	$2 \times 10^3$
2	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/g	$2 \times 10^2$
3	<i>Escherichia coli</i>	Trong 1 g	Không được có

**7.2. Giới hạn về kim loại nặng (theo QCVN 8-2:2011/BYT)**

STT	Tên kim loại nặng	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Chì (Pb)	mg/kg	3,0
2	Cadimi (Cd)	mg/kg	1,0
3	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,1

**8. Hướng dẫn sử dụng:** Xem trên nhãn sản phẩm đính kèm hồ sơ.

**9. Thời hạn sử dụng:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên bao bì.

**10. Hướng dẫn bảo quản:** Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30 °C, tránh ánh sáng trực tiếp. Để xa tầm tay trẻ em.

Hung Yên, ngày 23 tháng 05 năm 2025 *VQA*

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

(Ký tên, đóng dấu)



*ThS. Trịnh Thanh Huyền*

